

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 72/2018/HS-ST

Ngày: 26/11/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Quỳnh Vân

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến -Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D, sinh ngày: 20/04/1992 tại phường Q, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Khố phố Tiên Phong, phường Q, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình D và bà Dương Thị T; vợ, con: Chưa có

Tiền án: Ngày 28/10/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 55/2014/HSST, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 07/04/2015 chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành phần bồi thường dân sự theo quyết định của bản án.

Tiền sự: không

Nhân thân:

Ngày 13/07/2010 bị công an phường Nguyễn D, thành phố Hà Tĩnh xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”;

Ngày 30/07/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 51/2015/HSST, thi hành án tại Trại giam Xuân Hà, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/03/2016 (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 18/10/2018 đến nay tại phường Q, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Bị hại:** Anh Đặng Văn D; sinh năm 1974, nghề nghiệp: Cán bộ công chức; trú tại: Tổ 3, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

Chị Dương Thị T, sinh năm 1975, nghề nghiệp: Làm ruộng, trú tại: Xóm X, xã D, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 21/09/2018, Nguyễn Đình D đi chơi ngang qua nhà anh Đặng Văn D ở ngõ 129, đường Nguyễn Trung Thiên thuộc phường Q, thành phố Hà Tĩnh. Nguyễn Đình D quan sát thấy nhà đang trong quá trình xây dựng, chưa có cổng, chỉ quây lưới thép B40, bên trong có một số tài sản nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 22/09/2018, Nguyễn Đình D đi bộ từ nhà mình đến ngôi nhà nói trên để lấy trộm tài sản. Nguyễn Đình D mở lưới B40 rồi đi vào nhà, thấy trong phòng khách có 03 chiếc xe đẩy dùng để chở vật liệu xây dựng (thường được gọi là xe rùa); 10 thanh kim loại (thường được gọi là sắt hộp) loại có kích thước 4cm x 8cm x 68cm và 06 khung cửa bằng kim loại tổng trị giá 1.642.000 đồng của anh Đặng Văn D nên đã lấy trộm toàn bộ số tài sản nói trên. Nguyễn Đình D chồng hai chiếc xe rùa lên nhau rồi đẩy đến hồ sen gần Bệnh viện đa khoa thành phố Hà Tĩnh cất giấu. Sau đó D tiếp tục quay trở lại ngôi nhà nói trên, dùng chiếc xe rùa còn lại chở 10 thanh kim loại và 06 khung cửa mang ra khu vực đã cất giấu hai chiếc xe rùa. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình D gặp chị Dương Thị T người thu mua phế liệu để bán số tài sản đã trộm cắp được tại nhà anh Đặng Văn D. Khi D đang bán tài sản, chưa kịp thanh toán thì bị Công an phường Q, thành phố Hà Tĩnh phát hiện nên đã yêu cầu D cùng chị Thảo đưa toàn bộ số tang vật trên về tại trụ sở Công an phường Q lập biên bản sự việc.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 28/09/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh thì 03 chiếc xe đẩy dùng để vận chuyển vật liệu xây dựng (thường được gọi là xe rùa) có trị giá 600.000 đồng; 10 thanh kim loại (thường gọi là sắt hộp) đang sử dụng, kích thước 4cm x 8cm x 68cm trị giá 340.000 đồng; 02 khung cửa có kích thước 1m57cm x 56cm trị giá 348.000 đồng, 01 khung có kích thước 1m17cm x 56cm trị giá 130.000 đồng, 01 khung có kích thước 57cm x 57cm trị giá 64.000 đồng, 02 khung kích thước 1m x 70cm x 58cm x 56cm trị giá 160.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản trên là 1.642.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 03 chiếc xe đẩy dùng để vận chuyển vật liệu xây dựng (thường được gọi là xe rùa); 10 thanh kim loại (thường gọi là sắt hộp) kích thước mỗi thanh 4cm x 8cm x 68cm; 06 khung cửa bằng kim loại trong đó có 02 khung cửa có kích thước 1m57cm x 56cm, 01 khung có kích thước 1m17cm x 56 cm, 01 khung

có kích thước 57cm x 57cm, 02 khung kích thước 1m x70cm x58cm x56cm thu giữ tại Nguyễn Đình Dũng và trả lại cho bị hại anh Đặng Văn Dũng.

Về dân sự: Anh Đặng Văn D sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKSTPHT ngày 30/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Đình D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố; trong phần luận tội và tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình D từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo Nguyễn Đình D không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận lỗi và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là sai trái, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xác định được: Khoảng 02 giờ ngày 22/09/2018, tại căn nhà đang xây dựng ở ngõ 129, đường Nguyễn Trung Thiên thuộc phường Q, thành phố Hà Tĩnh, Nguyễn Đình D lấy trộm 03 chiếc xe dùng để chở vật liệu xây dựng (thường gọi là xe rùa), 10 thanh kim loại thường được gọi là sắt hộp, 06 khung cửa bằng kim loại có tổng trị giá 1.642.000 đồng của anh Đặng Văn D.

[3] Bị cáo Nguyễn Đình D có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, tuy trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.642.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình D là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an trên địa bàn và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, đã được cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[8] Trong vụ án này có chị Dương Thị T là người thu mua phế liệu đã đồng ý mua số tài sản mà Nguyễn Đình D đã trộm cắp tuy nhiên, xét thấy chị Dương Thị T không biết về nguồn gốc tài sản này là do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại toàn bộ tài sản cho bị hại là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đặng Văn D sau khi nhận lại đầy đủ tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tòa miễn xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Đình D phạm tội ***“Trộm cắp tài sản”***.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đình D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Công an Tp Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Minh Thư